

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2017/HSST
Ngày 26/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nhụ; Bà Ngô Thùy Phương;

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh, Kiểm sát viên;

Ngày 26/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 28/2017/HSST, ngày 24/11/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2017/QĐXX-HSST ngày 12/12/2017 đối với bị cáo:

Trần Quý Gi, sinh năm 1993. STQ: thôn Chi Nh, xã Song G, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Học vấn: 12/12. Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (Đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 09/8/2017). Bố đẻ: Trần Quý Hoàng, sinh năm 1963. Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Bảy, sinh năm 1966. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ ba. Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Hoàng Thị P, sinh năm 1994; Địa chỉ: Nga Hoàng, Yên Giả, Quế Võ, Bắc Ninh; (Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Hà Thị L, sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ dân phố Thanh Lương, phường Đình Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

Anh Đỗ Đức H – sinh năm 1994; HKTT tại: Thôn Nga Hoàng, xã Yên Giả, huyện Quế Võ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06h ngày 12/11/2016, Trần Quý Gi bắt xe buýt từ nhà lên thành phố Bắc Ninh để chơi với bạn nhưng không gặp. Sau đó Gi đi xe buýt về đến khu vực Cầu Ngà, thành phố Bắc Ninh thì xuống xe đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết về khu vực chợ Chì, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ để đi đồ về nhà. Khoảng 09h cùng ngày, khi đi đến chợ Bướm thuộc xã Mộ Đạo, Gi vào chợ

mua bánh kẹo cho cháu. Khi đi ra, Gi phát hiện xe mô tô hiệu Super Dream BKS 99E1 – 093.56 của chị Hoàng Thị P dựng gần cổng chợ, không có người trông giữ. Gi trả tiền xe ôm rồi đi tìm mua 01 chiếc tô vít 02 cạnh và đi ra xe mô tô BKS 99E1 – 093.56, Giáp dùng tô vít tháo phần đèn xe, rút dây điện (hộp diêm) và lắp lại rồi đạp nổ máy điều khiển xe ra khu công nghiệp Quế Võ. Khi đến khu công nghiệp Quế Võ, Gi điện thoại cho Dương ở Quế Võ nói: “Tao lấy được chiếc xe máy, có bán được không?” Dương trả lời: “Cứ thay ổ khóa trước đi”. Gi điều khiển xe lên khu vực cầu Bồ Sơn, thành phố Bắc Ninh mua ổ khóa điện và khóa yên xe về nhà thay. Khi thay ổ khóa, Giáp thấy trong xe có đăng ký xe, giấy phép lái xe và chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Đức H ở thôn Nga H, xã Yên G, huyện Quế Võ. Do xe có giấy tờ nên Gi không bán nữa mà điện thoại cho chị Hà Thị Lan để cho chị Lan mượn xe. Khoảng 14h cùng ngày, tại khu vực cầu Bồ Sơn, thành phố Bắc Ninh Gi đã đưa cho chị Lan giấy đăng ký xe và xe mô tô Super Dream BKS 99E1 – 093.56 để chị Lan sử dụng.

Ngày 12/11/2016, chị Hoàng Thị P làm đơn trình báo Công an huyện Quế Võ.

Ngày 16/12/2016, sau khi biết chiếc xe mô tô do Gi đưa cho sử dụng là tài sản trộm cắp, chị Lan đã giao nộp xe cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh xe mô tô Dream BKS 99E1 – 093.56 và 01 đăng ký xe mang tên Đỗ Đức H;

Ngày 02/8/2017, Trần Quý Gi đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”;

Kết luận định giá tài sản số 79 ngày 04/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: “*Chiếc xe máy Honda BKS 99E1 – 093.56 trị giá 10.637.500 đồng*”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận định giá.

Bản cáo trạng số 187/CTr-VKS ngày 24/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Quý Gi phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 138; Điều 33; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS; xử phạt Trần Quý Gi từ 06 đến 09 tháng tù.

Trả lại bị cáo 02 chiếc điện thoại di động;

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án đã thể hiện rõ: Khoảng 09h ngày 12/11/2016, lợi dụng sơ hở của chị Hoàng Thị P, bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Dream BKS 99E1 – 093.56 trị giá 10.637.500 đồng của chị P khi chị dựng xe mô tô tại khu vực cổng chợ Bướm thuộc thôn Trúc Ổ, xã Mộ Đạo, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Với giá trị tài sản bị chiếm đoạt và nhân thân của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội vì vậy cần xử phạt nghiêm mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy;

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tự giác đến cơ quan điều tra đầu thú, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS

Từ những phân tích trên xét cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ giáo dục đối với bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về việc bồi thường nên không đề cập giải quyết;

Về tang vật: 02 chiếc điện thoại là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại bị cáo là phù hợp;

Chiếc xe mô tô trên xác định là của anh Đỗ Đức H, sinh năm 1994 ở thôn Nga H, xã Yên G, huyện Quế Võ là chồng chị Hoàng Thị P. Ngày 25/9/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả cho chị P chiếc xe mô tô BKS 99E1 – 093.56 và 01 đăng ký xe. Chị P đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Đối với chiếc tô vít chuỗi màu đen, có hai đầu (một đầu dẹt, một đầu hình lục năng) là công cụ phạm tội và Chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe mô tô của anh Đỗ Đức H, Gi khai trên đường đi lên Bắc Ninh để giao xe cho chị Lan đã bị rơi mất, Gi không nhớ rơi ở chỗ nào. Quá trình điều tra không thu hồi được. Anh H không yêu cầu Gi bồi thường.

Đối với người thanh niên tên Dương, sau khi trộm cắp xe, Gi khai đã điện thoại cho đối tượng tên Dương ở Quế Võ, Bắc Ninh để nhờ bán xe. Quá trình điều tra, xác định là Hoàng Văn Dương, sinh năm 1994 ở thôn Guột, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, hiện Dương không có mặt tại địa phương, Cơ quan CSĐT Công an huyện tách ra, khi nào làm rõ được sẽ lý sau là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật;
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Quý Gi phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; Điều 42; Điểm h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99; Điều 228 BLTTHS; Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội;

Xử phạt: Trần Quý Gi 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2017.

Quyết định giam bị cáo 39 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Trả lại bị cáo 02 chiếc điện thoại di động có đặc điểm theo biên bản bàn giao tang vật ngày 23/11/2017 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ tuy nhiên tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án;

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THADS huyện Quế Võ
- Bị cáo;
- Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúc Hằng